TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI** Số: 01/2025/QĐST- DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025, về việc các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2025/TLST- DS ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà S – 111A P, Phường B, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H1 - Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và Xử lý nợ vùng (theo Giấy ủy quyền số: 232644.24 ngày 23/10/2024 của Ngân hàng TMCP Q).

Người được uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Việt N, ông Nguyễn Tiến C, bà Nguyễn Thị Phương L, ông Trần Bảo S – Cán bộ Ngân hàng (Theo văn bản ủy quyền số 054971.25 ngày 07/3/2025 của Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng VIB).

Bị đơn: Ông Vũ Minh S1, sinh năm 1959; bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960

Đều có HKTT: Thôn V, xã H, huyện M, Thành phố H2 (nay là: Thôn V, xã H, Thành phố H2).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Minh S1, bà Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Q các khoản nợ gốc và lãi theo: Hợp đồng tín dụng số 103713859.23 ngày 27/11/2023, khế ước nhận nợ ngày 27/11/2023; Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 11/9/2023, tính đến hết ngày 24/6/2025 cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số 103713859.23 ngày 27/11/2023: Nợ gốc: 221.674.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 13.026.725 đồng; nợ lãi quá hạn: 19.495.664 đồng. Tổng là 254.196.389 đồng.

Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 11/9/2023: Nợ gốc: 27.657.095 đồng; nợ lãi: 5.417.316 đồng; nợ phí: 11.021.429 đồng. Tổng: 44.094.840 đồng.

Tổng của hai hợp đồng là: 298.291.229 đồng (*Hai trăm chín mươi tám triệu hai trăm chín mươi mốt nghìn hai trăm hai mươi chín đồng).*

Kể từ ngày 25/6/2025 cho đến khi thi hành xong ông Vũ Minh S1, bà Nguyễn Thị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo: Hợp đồng tín dụng số 103713859.23 ngày 27/11/2023, khế ước nhận nợ ngày 27/11/2023; Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 11/9/2023 cho đến khi thanh toán xong hết toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật ông Vũ Minh S1, bà Nguyễn Thị Đ không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại khối tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 13, tờ bản đồ 23. địa chỉ xã Hồng Sơn - huyện Mỹ Đức –TP Hà Nội - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CH 009328, số vào sổ cấp GCN: CSMD 03341 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 14/8/2017 đứng tên hộ Vũ Minh S1. Ngày 19/12/2019, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Mỹ Đức xác nhận cho tặng ông Vũ Minh S1 theo hồ sơ số 191218-0038. Hợp đồng thế chấp thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5135, quyển số 05/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/9/2023 tại Văn phòng công chứng Hà Đông. Địa chỉ: Số 136 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q thì ông Vũ Minh S1, bà Nguyễn Thị Đ vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, nợ lãi còn lại cho Ngân hàng TMCP Q đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Vũ Minh S1, bà Nguyễn Thị Đ, vì ông Siêu, bà Đạt là người cao tuổi. Trả lại Ngân hàng TMCP Q 9.357.000 đồng *(Chín triệu ba trăm lăm mươi bẩy nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí, đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0077174 ngày 22/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Phi Hùng